

Số: *1204*/HD-UBND

Đồng Nai, ngày *18* tháng 10 năm 2019

HƯỚNG DẪN

Về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa, thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các Trung tâm Học tập cộng đồng;

Căn cứ Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã;

Căn cứ Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 quy định về mẫu tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 14/2016/TT-BVHTTDL ngày 21/12/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2563/QĐ-BVHTTDL ngày 03/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn”;

Căn cứ Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về tổ chức nhân sự và chế độ hỗ trợ đối với Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà văn hóa - Khu thể thao áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 2875/QĐ-UBND ngày 04/11/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Đề án sáp nhập Trung tâm Văn hóa thể thao cơ sở với Trung tâm Học tập cộng đồng thành Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng.

Để thống nhất việc quản lý thiết chế văn hóa, thể thao, học tập cộng đồng cơ sở (cấp xã, ấp) trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa, thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã (sau đây gọi tắt là Trung tâm); Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp, khu phố (sau đây gọi tắt là Nhà Văn hóa - Khu thể thao) trên địa bàn tỉnh như sau:

I. ĐỐI VỚI TRUNG TÂM

1. Vị trí

Trung tâm là đơn vị hoạt động về lĩnh vực văn hóa, thể thao và giáo dục cộng đồng ở cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập. Trung tâm chịu sự lãnh đạo của Ủy ban nhân dân cấp xã, sự chỉ đạo hướng dẫn trực tiếp về nghiệp vụ của Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao cấp huyện và chịu sự quản lý nhà nước của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện (đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao, thông tin tuyên truyền), Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện (đối với lĩnh vực học tập cộng đồng). Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

2. Chức năng

a) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của Ủy ban nhân dân cấp xã đến với nhân dân sinh sống và làm việc trên địa bàn.

b) Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao nhằm định hướng, nâng cao trình độ thẩm mỹ và thị hiếu lành mạnh về văn hóa, thể thao, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ, vui chơi, sáng tạo văn hóa nghệ thuật cho nhân dân tại cơ sở.

c) Phối hợp với các ngành, đoàn thể cấp xã tổ chức các hoạt động văn hóa,

thể thao trên địa bàn; hướng dẫn, giúp đỡ về chuyên môn nghiệp vụ cho các nhà văn hóa, khu thể thao, câu lạc bộ văn hóa, thể dục thể thao ở các khu dân cư ở xã; xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ chuyên môn, cộng tác viên; quản lý tài sản, tài chính được giao theo chế độ hiện hành; thực hiện chế độ báo cáo, thống kê; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm thực tiễn, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc.

d) Hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn cho phong trào văn hóa văn nghệ và thể thao quần chúng ở cơ sở.

e) Cung ứng dịch vụ công về văn hóa, thông tin và thể thao.

g) Tổ chức các hoạt động nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người dân ở mọi lứa tuổi được học tập thường xuyên, học tập suốt đời; được phổ biến kiến thức và sáng kiến kinh nghiệm trong sản xuất và cuộc sống góp phần xóa đói giảm nghèo, tăng năng suất lao động, giải quyết việc làm; nâng cao chất lượng cuộc sống của mỗi người dân và cộng đồng.

3. Nhiệm vụ

a) Điều tra nhu cầu học tập, hưởng thụ văn hóa, thể dục thể thao của cộng đồng, xây dựng nội dung và hình thức học tập, sinh hoạt phù hợp với điều kiện của từng nhóm đối tượng. Phối hợp với các đơn vị và tổ chức kinh tế, xã hội thực hiện các chương trình phổ biến kiến thức thuộc các lĩnh vực chuyên ngành nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng cuộc sống tinh thần và vật chất cho người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

b) Tổ chức, tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể dục thể thao trong và ngoài địa phương; xây dựng tủ sách phục vụ các tầng lớp nhân dân; duy trì có hiệu quả hoạt động đọc sách báo, tư vấn khuyến học, giáo dục cho con em nhân dân địa phương, phòng chống tệ nạn xã hội.

c) Kêu gọi xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị vui chơi giải trí, tập luyện thể dục thể thao ngoài trời tại Trung tâm nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí, rèn luyện thân thể của các tầng lớp nhân dân.

d) Thường xuyên tổ chức sinh hoạt các câu lạc bộ, đội, nhóm sở thích; tổ chức các lớp năng khiếu, lớp nghề nghiệp theo yêu cầu của nhân dân; triển lãm chuyên đề, chiếu phim và các hoạt động vui chơi giải trí, thể dục thể thao.

e) Xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình hoạt động hàng năm và tổ chức thực hiện sau khi được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt.

g) Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm mở rộng hiểu biết, nâng cao nhận thức của người dân.

h) Làm đầu mối trong việc triển khai các chương trình, dự án trong các lĩnh vực khuyến công, khuyến nông, khuyến ngư và các chủ trương, chính sách tại địa

phương, đồng thời tổ chức triển khai những nội dung do địa phương yêu cầu nhằm đáp ứng nguyện vọng học tập, tìm hiểu của nhân dân trên tất cả các lĩnh vực.

i) Thực hiện việc quản lý tài chính, tài sản của trung tâm theo quy định của pháp luật.

k) Thực hiện báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất về tổ chức hoạt động của Trung tâm với UBND cấp xã và cơ quan chuyên ngành cấp trên.

l) Phối hợp phổ biến, cung cấp thông tin hoạt động và thông tin trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên trang thông tin điện tử của địa phương để việc cung cấp, duy trì hoạt động của các trang thông tin điện tử ở địa phương hoạt động tốt hơn.

m) Trung tâm chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ và hướng dẫn các hoạt động của Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp, khu phố tại địa phương.

4. Quyền hạn

a) Được phép liên kết với các tổ chức, cá nhân để hoạt động văn hóa, học tập, thể dục thể thao, vui chơi giải trí trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật.

b) Được ngân sách Nhà nước đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị; trợ cấp cán bộ, cộng tác viên và hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

c) Được mời những người có chuyên môn, nghiệp vụ, cộng tác viên trong các lĩnh vực văn hóa, thể thao để chỉ đạo, hướng dẫn hoặc dàn dựng các chương trình hoạt động, các chương trình bồi dưỡng kiến thức về khoa học kỹ thuật, dạy nghề ngắn hạn của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

d) Được cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ, các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn do cơ quan chuyên ngành cấp trên tổ chức.

5. Tên gọi

a) Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng + tên xã (hoặc tên riêng). Tên của Trung tâm được ghi trong quyết định thành lập, con dấu, bằng hiệu và trên các giấy tờ giao dịch của đơn vị.

b) Bảng tên của Trung tâm được in hoa, nội dung chính gồm:

- Góc phía trên, bên trái: Ủy ban nhân dân cấp xã + tên xã.

- Ở giữa: Tên Trung tâm.

- Dưới cùng: Địa chỉ của trung tâm, điện thoại, số fax, e-mail (nếu có).

- Màu sắc, chất liệu, quy cách: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2008/TT-BNV ngày 07/8/2008 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về biển tên cơ quan hành chính nhà nước.

6. Số lượng người làm việc

a) Các địa phương bố trí số lượng theo quy định tại Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

b) Ngoài ra, tùy tình hình thực tế của địa phương, Trung tâm có thể bố trí, cân đối, sắp xếp hợp đồng ngoài đối với cộng tác viên hoạt động, cộng tác trên các lĩnh vực chuyên môn bằng nguồn xã hội hóa theo quy định.

7. Bộ máy tổ chức

a) Bộ máy tổ chức của Trung tâm thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

b) Giám đốc Trung tâm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã. Giám đốc là người quản lý, điều hành mọi hoạt động của Trung tâm và chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan quản lý cấp trên về mọi hoạt động của Trung tâm. Giám đốc Trung tâm được hưởng chế độ phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định tại Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai; có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- Chịu trách nhiệm về việc lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Trung tâm được quy định tại hướng dẫn này.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên trong cộng đồng tham gia các hoạt động của Trung tâm.

- Huy động các nguồn lực trong và ngoài cộng đồng để duy trì và phát triển các hoạt động của Trung tâm.

- Là chủ tài khoản và chịu trách nhiệm trong việc quản lý tài chính, cơ sở vật chất của Trung tâm.

- Xây dựng nội quy, quy định hoạt động, tổ chức kiểm tra, đánh giá và báo cáo định kỳ kết quả hoạt động về Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan quản lý cấp trên liên quan.

- Được theo học các lớp chuyên môn, nghiệp vụ và được hưởng các chế độ phụ cấp trách nhiệm và khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Phó Giám đốc Trung tâm tham mưu cho Giám đốc trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Trung tâm. Phó Giám đốc Trung tâm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm. Phó Giám đốc trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về kết quả công việc được giao; được hưởng chế độ phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định tại Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai. Phó Giám đốc Trung tâm có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- Tham mưu cho Giám đốc Trung tâm trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Trung tâm.

- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực công tác theo sự phân công của Giám đốc và giải quyết các công việc do Giám đốc giao.

- Khi giải quyết công việc được Giám đốc giao, Phó Giám đốc thay mặt Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về kết quả công việc được giao.

- Thay mặt Giám đốc điều hành hoạt động của Trung tâm khi được ủy quyền.

- Được theo học các lớp chuyên môn, nghiệp vụ và được hưởng các chế độ phụ cấp trách nhiệm và khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

c) Người phụ trách hoạt động chuyên trách Trung tâm là người hoạt động không chuyên trách cấp xã, tham mưu cho Ban Giám đốc việc lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động của Trung tâm. Thường trực làm việc tại Trung tâm để giúp Ban Giám đốc triển khai các chương trình, kế hoạch hoạt động và giải quyết các công việc thường ngày; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ban Giám đốc về các nội dung tham mưu theo quy định.

d) Người phụ trách công tác học tập cộng đồng Trung tâm là cán bộ Hội Khuyến học cấp xã kiêm nhiệm, tham mưu cho Ban Giám đốc Trung tâm các hoạt động về học tập cộng đồng và các hoạt động khác do Ban Giám đốc Trung tâm phân công. Người phụ trách học tập cộng đồng được hưởng chế độ phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định tại Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

e) Kế toán, thủ quỹ của Trung tâm được hưởng chế độ phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định tại Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Đồng Nai.

8. Nội dung, phương thức hoạt động

a) Hoạt động tuyên truyền cổ động: Tổ chức các hình thức tuyên truyền miệng, tuyên truyền trực quan, tuyên truyền bằng văn nghệ cổ động tại trung tâm và lưu động ở các khu dân cư trên địa bàn, phục vụ các ngày kỷ niệm lớn của dân tộc, các sự kiện trọng đại của đất nước và các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Hoạt động văn nghệ quần chúng: Xây dựng và phát triển phong trào văn nghệ quần chúng; các tổ, đội văn nghệ; bồi dưỡng các hạt nhân văn nghệ làm nòng cốt cho phong trào; tổ chức biểu diễn văn nghệ, các cuộc liên hoan, giao lưu hội diễn văn nghệ quần chúng hàng năm; tổ chức đón các đoàn văn công chuyên nghiệp về biểu diễn tại địa phương; khai thác, bảo tồn các làn điệu dân ca, dân vũ, các diễn xướng dân gian... truyền thống ở địa phương.

c) Hoạt động thể dục thể thao: Xây dựng và phát triển phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", tăng số lượng người, gia đình tập luyện thể dục thể thao thường xuyên; khai thác, bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, các trò chơi dân gian ở địa phương, đưa vào hoạt động của các lễ hội

truyền thống, ngày Hội văn hoá thể thao ở các cấp; tổ chức các giải và đại hội thể dục thể thao định kỳ.

d) Hoạt động câu lạc bộ: Xây dựng và phát triển các loại hình câu lạc bộ sở thích, tạo điều kiện thuận lợi để các tầng lớp nhân dân tham gia sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao thường xuyên.

e) Hoạt động xây dựng nếp sống văn hóa: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, lễ hội, ngày giỗ, ngày tết và các hình thức sinh hoạt văn hóa-xã hội ở địa phương; xây dựng nếp sống văn minh nơi công cộng, giao tiếp, ứng xử văn hóa trong sinh hoạt cộng đồng; bảo vệ cảnh quan, thiên nhiên, môi trường và giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống các tệ nạn xã hội.

g) Hoạt động triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”: Giúp Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào trên địa bàn; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ vũ phong trào xây dựng các chương trình theo quy định của Ban Chỉ đạo Phong trào tại địa phương.

h) Các hoạt động văn hóa, thể thao khác: Tổ chức các hoạt động dịch vụ về văn hóa, thể thao; hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho các nhà văn hóa, câu lạc bộ văn hóa, thể thao, điểm hoạt động thể dục thể thao ở các ấp, khu phố; xây dựng thư viện, tủ sách, phong trào đọc và làm theo sách báo; tham gia các hội thi, hội diễn, thi đấu thể dục thể thao... do ngành văn hóa, thể thao và du lịch cấp trên tổ chức; phối hợp với các ngành, đoàn thể xã tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ trẻ em và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

9. Giáo viên, cộng tác viên, bảo vệ của Trung tâm hưởng chế độ thù lao theo mức thỏa thuận, hợp đồng theo yêu cầu hoạt động thực tế của mỗi địa phương từ các nguồn kinh phí của Trung tâm. Là những người được Ban Giám đốc Trung tâm thống nhất, thỏa thuận hợp đồng trên các lĩnh vực hoạt động và theo thẩm quyền của Trung tâm. Ngoài ra, tùy theo quy mô, tình hình hoạt động của Trung tâm, các địa phương có thể ký hợp đồng để đảm bảo nhân sự theo dõi, phụ trách các lĩnh vực liên quan bằng nguồn xã hội hóa tại Trung tâm. Chế độ làm việc thực hiện theo hình thức tình nguyện, hợp đồng dài hạn, ngắn hạn hoặc thời vụ. Việc chi trả lương, phụ cấp, tiền bồi dưỡng cho các thành viên này được Giám đốc Trung tâm cân đối từ các nguồn thu và theo mức thỏa thuận.

Giáo viên, cộng tác viên dạy các chuyên đề và những người tình nguyện tham gia hướng dẫn học tập tại Trung tâm theo hợp đồng thỏa thuận với Giám đốc Trung tâm. Giáo viên, cộng tác viên có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Giảng dạy theo nội dung, chương trình và viết tài liệu phục vụ giảng dạy - học tập theo quy định.

b) Chịu sự giám sát của các cấp quản lý về chất lượng, nội dung và phương pháp dạy học.

c) Hướng dẫn, giúp đỡ học viên, người tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao.

d) Rèn luyện tư tưởng, đạo đức, tác phong, lối sống cho học viên.

e) Được Trung tâm tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ được giao, được hưởng chế độ hợp đồng của Trung tâm theo quy định hiện hành của Nhà nước.

g) Giáo viên, cộng tác viên dạy và hướng dẫn các chương trình khác được hưởng các chế độ theo quy định của Trung tâm.

h) Giáo viên, cộng tác viên có thành tích sẽ được khen thưởng theo quy định. Giáo viên, hướng dẫn viên có hành vi vi phạm khi thi hành nhiệm vụ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

10. Học viên, hội viên của Trung tâm là những người dân trong cộng đồng có nhu cầu học tập, sinh hoạt được Trung tâm tiếp nhận vào học, sinh hoạt tại các lớp học, các câu lạc bộ (thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ) do Trung tâm quản lý và có nhiệm vụ và quyền sau:

a) Thực hiện đầy đủ các quy định của Trung tâm khi tham gia học tập và sinh hoạt; giữ gìn, bảo vệ tài sản của Trung tâm.

b) Đóng học phí đầy đủ, đúng hạn (nếu có) theo quy định của Trung tâm.

c) Được chọn chương trình, nội dung, hình thức học và sinh hoạt phù hợp với khả năng, điều kiện của bản thân và điều kiện tổ chức của Trung tâm.

d) Được cung cấp đầy đủ thông tin về việc học tập, sinh hoạt của bản thân.

e) Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện để đóng góp ý kiến về nội dung, phương pháp học tập, sinh hoạt cũng như các hoạt động khác của Trung tâm.

g) Được công nhận kết quả học tập theo quy định.

h) Học viên, hội viên có thành tích trong học tập được Trung tâm khen thưởng theo quy định hiện hành.

i) Học viên, hội viên vi phạm các quy định trong quá trình học tập, sinh hoạt, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

11. Chương trình, kế hoạch học tập, sinh hoạt văn hóa, thể thao và các lĩnh vực khác

a) Trung tâm thực hiện các chương trình tập huấn về văn hóa, thể dục thể thao, giáo dục quy định theo nhiệm vụ của Trung tâm tại hướng dẫn này.

b) Giám đốc Trung tâm xây dựng kế hoạch học tập, sinh hoạt văn hóa, thể thao theo thời gian biểu, phù hợp với từng chương trình tập huấn, giáo dục, sinh hoạt và tình hình thực tế.

c) Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, các lớp khuyến công, khuyến nông, khuyến ngư cùng cố chất lượng phổ cập giáo dục được tổ chức tại Trung tâm hoặc tại các ấp, khu phố có đủ điều kiện để tổ chức lớp học.

e) Đối với các lớp học khác và các hoạt động văn hóa, thể thao thì tùy theo nội dung và chương trình, Trung tâm sẽ tổ chức tại các địa điểm, thời gian phù hợp.

12. Tài liệu học tập

Trung tâm sử dụng tài liệu do các Bộ, ngành, các cơ quan chức năng liên quan biên soạn, các tài liệu phù hợp với đặc thù của địa phương do Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền ban hành theo quy định.

13. Công nhận kết quả học tập

a) Học viên học hết các lớp chuyên môn liên quan, nếu đủ điều kiện thì được Giám đốc Trung tâm xác nhận kết quả học tập theo quy định.

b) Học viên học hết các chương trình khác quy định thì tùy theo nội dung, thời gian học, Giám đốc Trung tâm hoặc các đơn vị chuyên môn liên quan xác nhận kết quả học tập (nếu người học có nhu cầu).

14. Chế độ làm việc

a) Trung tâm hoạt động theo cơ chế tự quản được Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí và tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động.

b) Quản lý tài chính theo nguyên tắc công khai, dân chủ, chi đúng, phù hợp với điều kiện thực tế của hoạt động; nguồn thu từ các hoạt động nghiệp vụ hoặc dịch vụ thực hiện theo nguyên tắc lấy thu bù chi.

15. Mối quan hệ công tác

a) Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã

Trung tâm chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong các lĩnh vực tổ chức, nhân sự, nội dung, kế hoạch hoạt động, tài chính, tài sản; thường xuyên báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

b) Đối với Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện

Trung tâm chịu sự quản lý nhà nước, theo dõi, đánh giá hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể dục thể thao.

c) Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện

Trung tâm chịu sự quản lý nhà nước của Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện trong lĩnh vực học tập cộng đồng.

d) Đối với Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao cấp huyện

Trung tâm chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn trực tiếp về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao cấp huyện.

e) Đối với các đơn vị, đoàn thể cùng cấp

- Phối hợp Trung tâm trong việc phổ biến tuyên truyền các hoạt động, vận động các nguồn lực trong xã hội hỗ trợ về tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị học tập, tham gia giảng dạy tại Trung tâm.

- Trung tâm tăng cường mối quan hệ với các ban ngành, đoàn thể, đơn vị, tổ chức xã hội trên địa bàn theo nguyên tắc phối hợp, hỗ trợ nhau theo chức năng của từng cơ quan để hoàn thành nhiệm vụ chung của địa phương và nhiệm vụ riêng của từng đơn vị.

16. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

a) Trung tâm có cơ sở vật chất và các thiết bị cần thiết đáp ứng được yêu cầu hoạt động của trung tâm trên cơ sở đầu tư, trang bị mới hoặc tận dụng các cơ sở vật chất sẵn có trên địa bàn cấp xã.

b) Trung tâm được trang bị các thiết bị chuyên dùng thích hợp phục vụ cho các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, giáo dục cộng đồng theo quy định tại Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Đồng Nai nhằm phục vụ vui chơi giải trí cho mọi tầng lớp nhân dân, phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của mỗi địa phương.

c) Đối với các địa phương hiện chưa có Trung tâm Văn hóa - Thể thao cơ sở (sinh hoạt chung với thiết chế cấp huyện hoặc liên xã/phường), tùy tình hình thực tế và nhu cầu của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã giới thiệu địa điểm, quy hoạch quỹ đất sử dụng cho Trung tâm tại vị trí thuận lợi bao gồm các hạng mục theo quy định hiện hành của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Việc thiết kế khi xây dựng công trình cần có ý kiến thống nhất của các ngành chủ quản, địa phương và đơn vị sử dụng. Sau khi xây dựng, thực hiện việc sáp nhập cơ sở vật chất và các tài sản của Trung tâm Học tập cộng đồng hiện có.

d) Tiêu chí xây dựng Trung tâm thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Điều 1 Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Điều 2 Thông tư số 14/2016/TT-BVHTTDL ngày 21/12/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các quy định khác có liên quan của ngành Giáo dục và Đào tạo. Tuy nhiên, việc xây dựng Trung tâm không nhất thiết phải bắt buộc, các địa phương xác định nhu cầu thực tế của người dân và các điều kiện khác, nếu thực sự cần thiết thì triển khai xây dựng, nếu chưa cần thiết thì tận dụng cơ sở vật chất sẵn có trên địa bàn hoặc thực hiện việc liên kết xây dựng Trung tâm với các địa phương liền kề để sinh hoạt chung, tránh đầu tư dàn trải, lãng phí mà chú trọng đến việc nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế phục vụ mọi tầng lớp nhân dân.

e) Kinh phí xây dựng Trung tâm (nếu có xây mới): Ngân sách tỉnh hỗ trợ 40% dự toán xây lắp được duyệt (không quá 1.000 triệu đồng cho một công trình, áp dụng theo quy định tại Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 04/9/2015 của UBND tỉnh), kinh phí còn lại được đầu tư từ ngân sách huyện, nguồn xã hội hóa theo quy định hiện hành.

17. Kinh phí hoạt động

a) Kinh phí hàng năm được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

b) Trung tâm chủ động tạo nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao, hội phí sinh hoạt các câu lạc bộ, nhóm sở thích, học tập cộng đồng.

c) Trung tâm được thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa và tạo điều kiện để các cá nhân, tổ chức doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí, học tập cộng đồng tại địa phương.

d) Việc quản lý thu, chi từ các nguồn tài chính của Trung tâm thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ, đúng các quy định của Nhà nước; nguồn thu từ các hoạt động nghiệp vụ hoặc dịch vụ cần được chi đúng, phù hợp với điều kiện thực tế của hoạt động và theo nguyên tắc lấy thu bù chi.

18. Chế độ kiêm nhiệm

a) Chế độ kiêm nhiệm của Trung tâm thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

b) Đối với cộng tác viên, giáo viên, bảo vệ hưởng chế độ thù lao theo mức thỏa thuận, hợp đồng theo yêu cầu hoạt động thực tế của mỗi địa phương từ nguồn vận động, xã hội hóa của Trung tâm.

II. ĐỐI VỚI NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO

1. Vị trí, chức năng

a) Nhà văn hóa - Khu thể thao do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập và lãnh đạo toàn diện; Trưởng ấp/khu phố trực tiếp quản lý, chịu sự hướng dẫn về nghiệp vụ của Trung tâm cấp xã; thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức khoa học, kỹ thuật; giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa lành mạnh trên địa bàn ấp, khu phố. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của nhân dân ở ấp, khu phố.

b) Là nơi tổ chức sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân, góp phần xây dựng nông thôn mới và là địa điểm tổ chức các cuộc họp, học tập cộng đồng, các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em và các sinh hoạt khác của ấp, khu phố.

2. Nhiệm vụ

a) Xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động ngắn hạn, dài hạn trình Chủ

tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

b) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của nhân dân ở ấp, khu phố.

c) Tổ chức các hoạt động văn nghệ; thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao; duy trì hoạt động các loại hình Câu lạc bộ, nhóm sở thích; phát hiện bồi dưỡng năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em.

d) Tổ chức các chương trình, lớp học nâng cao dân trí, tiếp nhận thông tin và hoạt động dịch vụ phục vụ nhân dân trên địa bàn ấp, khu phố.

e) Tham gia các hoạt động xây dựng gia đình văn hóa, nếp sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới.

g) Xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị, quản lý, khai thác và sử dụng dịch vụ có hiệu quả công trình.

h) Tổ chức các cuộc hội họp của ấp, khu phố.

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo địa phương giao.

3. Tên gọi

a) Nhà văn hóa - Khu thể thao + tên ấp, khu phố (hoặc tên riêng). Tên của Nhà văn hóa - Khu thể thao được ghi trong quyết định thành lập, bảng hiệu và trên các giấy tờ giao dịch của đơn vị.

b) Bảng tên của Nhà văn hóa - Khu thể thao được in hoa, nội dung gồm:

- Góc phía trên, bên trái: Ấp/khu phố + tên ấp/khu phố.

- Ở giữa: Tên Nhà văn hóa - Khu thể thao .

- Dưới cùng: Địa chỉ của Nhà văn hóa - Khu thể thao , điện thoại, số fax, e-mail (nếu có).

- Màu sắc, chất liệu, quy cách: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2008/TT-BNV ngày 07/8/2008 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về biển tên cơ quan hành chính nhà nước.

4. Bộ máy tổ chức, chế độ kiêm nhiệm và cộng tác viên

a) Không bố trí biên chế theo chế độ công chức, viên chức.

b) Bộ máy tổ chức, chế độ kiêm nhiệm của Nhà văn hóa - Khu thể thao được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai. Chủ nhiệm Nhà văn hóa - Khu thể thao là Trưởng ấp/khu phố kiêm nhiệm.

c) Cộng tác viên và người hoạt động nghiệp vụ không chuyên trách bố trí theo yêu cầu hoạt động thực tế của mỗi địa phương từ nguồn vận động, xã hội hóa của Nhà văn hóa - Khu thể thao.

5. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

a) Nhà văn hóa - Khu thể thao có cơ sở vật chất và các thiết bị cần thiết đáp ứng được yêu cầu hoạt động của trung tâm trên cơ sở đầu tư, trang bị mới hoặc tận dụng các cơ sở vật chất sẵn có trên địa bàn cấp ấp.

b) Cơ quan có thẩm quyền ở địa phương có trách nhiệm cấp đất xây dựng Nhà văn hóa theo quy hoạch đã được duyệt và sử dụng đúng mục đích.

b) Nhà văn hóa - Khu thể thao được xây dựng ở vị trí trung tâm hoặc ở các vị trí thuận lợi, đáp ứng nhu cầu cho nhân dân tham gia sinh hoạt.

c) Kiến trúc Nhà văn hóa - Khu thể thao phải phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội và bản sắc văn hóa của địa phương.

d) Nhà văn hóa - Khu thể thao được trang bị các thiết bị chuyên dùng thích hợp phục vụ cho các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao theo quy định tại Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai nhằm phục vụ vui chơi giải trí cho mọi tầng lớp nhân dân, phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của mỗi địa phương.

e) Tiêu chí xây dựng Nhà văn hóa - Khu thể thao thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 và Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014. Tuy nhiên, việc xây dựng Nhà văn hóa - Khu thể thao không nhất thiết phải bắt buộc; các địa phương xác định nhu cầu thực tế của người dân và các điều kiện khác để xây dựng hoặc tổ chức liên kết các ấp, khu phố lân cận; đồng thời chú trọng việc nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế phục vụ mọi tầng lớp nhân dân.

6. Kinh phí hoạt động

a) Kinh phí hoạt động chuyên môn thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 139/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

b) Nguồn kinh phí tài trợ của các cá nhân, tổ chức kinh tế - xã hội, các đơn vị sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp, đoàn thể trong và ngoài nước (nếu có).

c) Việc quản lý thu, chi từ các nguồn tài chính của Nhà văn hóa - Khu thể thao thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ, đúng các quy định của Nhà nước; nguồn thu từ các hoạt động nghiệp vụ hoặc dịch vụ cần được chi đúng, phù hợp với điều kiện thực tế của hoạt động và theo nguyên tắc lấy thu bù chi.

d) Kinh phí của Nhà văn hóa - Khu thể thao khu phố: UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở ngành liên quan tham mưu sau khi có hướng dẫn của các Bộ ngành Trung ương theo quy định.

7. Tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao

Tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và

Du lịch và Điều 2 Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trên đây là hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa, thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã; Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về các Sở ngành phụ trách các lĩnh vực liên quan để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, kiến nghị các Bộ chuyên ngành nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan đầu mối, hàng năm tham mưu, tổng hợp các ý kiến vướng mắc; kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tiến độ, công tác phối hợp thực hiện đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Các Sở ngành: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính, Hội khuyến học tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, KTN, THNC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hòa Hiệp